

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN

NGÀY 01 THÁNG 12 NĂM 2023

	VN Index		0,73%		HNX Index		226,26		0,05%	
	KLGĐ		GTGD		KLGĐ		GTGD			
	Cổ phiếu	Thay đổi	Tỷ đồng	Thay đổi	Cổ phiếu	Thay đổi	Tỷ đồng	Thay đổi		
Khớp lệnh	569.333.300	-13,7%	11.334	-13,9%	74.168.300	-24,2%	1.348	-31,6%		
Thỏa thuận	34.254.210	-45,8%	894	-40,5%	868.601	-39,8%	28	-42,4%		
Tổng cộng	603.587.510	-16,5%	12.228	-16,6%	75.036.901	-24,4%	1.375	-31,9%		

THÔNG TIN THỐNG KÊ HOSE

VN-Index **+8,03/+0,73%**



Giao dịch của NĐTNN

Giá trị mua (tỷ đồng)	640,5
Giá trị bán (tỷ đồng)	960,1
Giá trị mua/bán ròng (tỷ đồng)	-319,6
Giao dịch của NĐTNN/Tổng GTGD (%)	7,9

Top 5 cổ phiếu NĐTNN mua ròng

Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
DGC	95.100	600	0,6
SSI	32.000	700	2,2
GAS	77.700	1.200	1,6
VND	21.350	400	1,9
KDH	31.550	350	1,1

Top 5 cổ phiếu NĐTNN bán ròng

Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
VHM	40.900	-400	-1,0
VIC	42.100	350	0,8
FUEVFNVD	24.840	10	0,0
DXG	19.850	-150	-0,8
MSN	61.500	1.000	1,7

Top 5 cổ phiếu GTGD (Khớp lệnh)

Mã	Giá	Thay đổi	Giá trị
	VND	%	Tỷ VND
DXG	19.850	-0,8	679
SSI	32.000	2,2	636
VIX	16.700	1,8	488
HPG	26.900	1,3	413
VND	21.350	2	403

Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất

Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
BTP	15.300	1.000	7,0
PET	25.850	1.650	6,8
LGC	53.800	3.100	6,1
HAG	11.800	650	5,8
HRC	52.000	2.850	5,8

(Tính trong nhóm cổ phiếu vốn hóa ≥ 700 tỷ đồng)

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ** thứ Năm ngày 30/11 ghi nhận dấu hiệu tích cực khi chỉ số làm phát của Mỹ hạ nhiệt. Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Năm, Dow Jones tăng 520,47 điểm (+1.47%) lên 35.950,89 điểm, vượt mức đỉnh ghi nhận vào tháng 8. Chỉ số S&P 500 tăng 17,22 điểm (+0.4%) lên 4.567,80 điểm, Nasdaq Composite lại giảm 32,27 điểm (-0.2%) xuống 14.226,22 điểm do nhà đầu tư chốt lời đối với một số cổ phiếu công nghệ lớn.
- Chứng khoán Châu Á** giao dịch trái chiều trong phiên hôm nay. Chỉ số Nikkei 225 của Nhật Bản giảm 36,89 điểm (-0,11%) xuống 33.431,51 điểm. Tại Trung Quốc, chỉ số Shanghai tăng nhẹ 1,96 điểm (+0,06%) lên 3.031,64 điểm; chỉ số SZSE Component giảm 6,34 điểm (-0,07%) xuống 9.720,57 điểm. Chỉ số KOSPI của Hàn Quốc giảm 30,28 điểm (-1,19%) xuống 2.505,01 điểm.

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

- VN-Index** tăng mạnh về cuối phiên. Giống như các phiên trước đó chỉ số mở cửa trong sắc xanh. Tuy nhiên chỉ đến giữa phiên sáng VN – Index liên tục rung lắc mạnh, lực bán chiếm ưu thế khiến cho chỉ số giằng co dưới mốc tham chiếu. Đến gần cuối phiên ATC lực cầu gia tăng khiến cho tất cả nhóm ngành lấy lại sự tích cực. Trong đó, ngành chứng khoán tăng mạnh 1,67% và là ngành dẫn dắt đà tăng trưởng với gần như các mã đều tăng điểm như SSI (+2,24%), VCI (+1,93%), VND (+1,91%),... Ngoài ra ngành thủy sản ít bị ảnh hưởng bởi thị trường, đà tăng được giữ xuyên suốt cả phiên với các cổ phiếu tích cực như VHC (+2,27%), ANV (+1,37%),... Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 8,03 điểm (+0,73%) lên 1.102,16 điểm. Thanh khoản HOSE hôm nay tiếp tục giảm so với phiên hôm qua đạt khối lượng giao dịch (KLKL) 569 triệu cổ phiếu; giá trị giao dịch (GTGD) là 11,3 nghìn tỷ.
- Nhóm cổ phiếu VN30:** VN30-Index tăng 8,69 điểm (+0,80%) lên 1.090,39 điểm với 23 mã tăng điểm, 6 mã tham chiếu và 1 mã giảm điểm. BID, GAS, VNM là những mã tác động tích cực nhất tới chỉ số khi đóng góp hơn 1,9 điểm. Ở chiều ngược lại VHM, PGD, TCH là những mã tác động tiêu cực nhất đến chỉ số khi lấy đi hơn 0,51 KLKL đạt 123 triệu đơn vị.
- Nhóm cổ phiếu ngoài VN30:** KLKL của nhóm này đạt 376 triệu cổ phiếu. Trong 10 mã có GTGD lớn nhất đều tăng điểm mạnh. Đáng chú ý tới các mã chứng khoán như BTP tăng kịch trần với KLKL tăng 103%, NKG tăng kịch trần với KLKL tăng 736%, HRC tăng 5,80% với KLKL giảm 67%, LGC tăng 6,11% với KLKL giảm 50%,...
- HNX-Index** tăng nhẹ 0,11 điểm (+0,05%) lên 226,26 điểm. SHS, THD, MBS là những mã đóng góp nhiều nhất cho mức tăng của chỉ số với 0,4 điểm; trong khi HUT, KSF, PRE là những mã kéo chỉ số giảm điểm nhiều nhất với 0,3 điểm. UPCoM tăng 0,2 điểm (+0,23%) lên 85,19 điểm.
- Thanh khoản toàn thị trường:** tổng khối lượng giao dịch trên cả 3 sàn đạt 717 triệu đơn vị giảm 15,4% và giá trị giao dịch đạt 14 nghìn tỷ đồng giảm 17,7% so với phiên hôm trước.

CẬP NHẬT TIN TỨC TRONG NƯỚC

Giá xăng RON 95 và giá dầu diesel giảm nhẹ từ 15h ngày 30/11

Chiều 30/11, liên Bộ Tài chính, Bộ Công Thương thông báo thay đổi giá bán lẻ xăng dầu trong kỳ điều chỉnh mới. Thời gian áp dụng bắt đầu từ 15h. Cụ thể, cơ quan quản lý quyết định tăng giá xăng E5 RON 92 thêm 109 đồng/lít, lên 21,799 đồng/lít; giảm 34 đồng/lít đối với xăng RON 95, xuống 22,990 đồng/lít. Trong khi đó, giá dầu diesel giảm 87 đồng/lít, xuống 20,196 đồng/lít. Giá dầu hỏa tăng 172 đồng/lít, lên 21,116 đồng/lít; giá dầu mazut tăng 91 đồng/kg, lên 15,729 đồng/kg. Tại kỳ điều hành này, liên bộ không trích lập, đồng thời không chi quỹ bình ổn đối với các loại xăng dầu.

Giá thép xây dựng tăng lần thứ hai trong 10 ngày

Giá thép xây dựng quay đầu tăng sau giai đoạn dài giảm giá rồi đi ngang. Trong ngày 28-29/11/2023, Hòa Phát nâng 160,000 đồng/tấn với dòng thép cuộn CB240 và tăng 150,000 đồng/tấn thanh vằn D10 CB300 tại miền Bắc. Thép Việt Ý đồng loạt nâng 150,000 đồng/tấn với hai dòng thép CB240 và D10 CB300. Thép Việt Đức nâng 240,000 đồng/tấn với dòng thép CB240, nâng 50,000 đồng/tấn với thép D10 CB300. Thép VAS nâng 250,000 đồng/tấn với thép CB240 và 100,000 đồng/tấn với D10 CB300. Thép Pomina nâng 100,000 đồng/tấn với thép cuộn CB240 và 150,000 đồng/tấn với thép D10 CB300. Thép Tung Ho tăng 150,000 đồng/tấn với thép CB240 và 160,000 đồng/tấn với D10 CB300.

CẬP NHẬT TIN TỨC THẾ GIỚI

Trái phiếu toàn cầu hướng tới tháng tăng mạnh nhất kể từ năm 2008

Chỉ số đo lường nợ công và nợ doanh nghiệp toàn cầu của Bloomberg đã tăng 4,9% trong tháng 11, và có thể sẽ ghi nhận tháng tăng mạnh nhất kể từ cuộc khủng hoảng kinh tế vào tháng 12/2008, chỉ số này đã tăng tới 6,2%. Thị trường trái phiếu toàn cầu phục hồi trong tháng 11 chủ yếu nhờ những đồn đoán rằng Fed và phần lớn ngân hàng trung ương lớn trên toàn cầu đã hoàn tất chu kỳ tăng lãi suất và sẽ bắt đầu hạ lãi suất vào năm tới.

Vốn đầu tư mạo hiểm tại Trung Quốc giảm mạnh

Theo một báo cáo do công ty phân tích dữ liệu GlobalData công bố vào ngày 24/11, Trung Quốc ghi nhận 34.6 tỷ USD đầu tư vào 2,675 thương vụ cấp vốn mạo hiểm từ tháng 1 đến tháng 10 năm nay, một "sự sụt giảm đáng kể" so với cùng kỳ năm ngoái. Theo GlobalData, dữ liệu cho thấy giá trị giao dịch vốn đầu tư mạo hiểm giảm 29.1% và số lượng giao dịch giảm 15.7% trong giai đoạn này.

Trong một báo cáo được công bố hôm 20/11, công ty nghiên cứu Zero2IPO Research của Trung Quốc nhận thấy số lượng giao dịch của các quỹ đầu tư mạo hiểm, công ty cổ phần tư nhân và những công ty chuyên rót vốn ở giai đoạn đầu tại nước này giảm 25.9% trong 9 tháng đầu năm nay so với cùng kỳ năm ngoái.

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Nguồn: EVS ước tính

Mã cổ phiếu	Thời điểm KN	Thời gian nắm giữ	Giá mua vào	Target 1	Target 2	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận	Tình trạng
CTD	28/10/2023	1-3 tháng	54.000	58.100	60.700	51.500	62.500	17%	Đã chốt 1 phần
PNJ	5/11/2023	2-4 tháng	73.000	79.500	84.000	71.500	80.400	11%	Đã chốt 1 phần
PC1	12/11/2023	1-3 tháng	28.600	31.200	34.000	27.200	25.900	3%	Đã chốt
KDH	19/11/2023	1-3 tháng	30.800	33.000	35.000	29.100	31.400	1%	Hạ tỷ trọng
QNS	26/11/2023	1-3 tháng	45.000	48.000	52.000	43.000	45.600	n/a	Chờ mua

GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

- Khối ngoại hôm nay bán ròng 319,6 tỷ đồng, trong đó khối này bán ròng 308,8 tỷ trên sàn HOSE, bán ròng 10,68 tỷ đồng trên sàn HNX và bán ròng 0,12 tỷ đồng trên sàn UPCOM. Các mã được mua ròng nhiều nhất trên sàn HOSE phiên này là DGC (+18,40 tỷ), SSI (+16,63 tỷ), GAS (+13,53 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán ròng mạnh nhất là VHM (-114,35 tỷ), VIC (-94,56 tỷ), FUEVFNVD (-45,48 tỷ). LAS là mã được mua ròng nhiều nhất trên sàn HNX với giá trị 1,85 tỷ đồng, SHS là mã bị bán ròng mạnh nhất với giá trị 4,18 tỷ đồng.
- Tính từ đầu năm 2023 đến nay (29/11/2023) khối ngoại bán ròng -12.7 nghìn tỷ đồng, các mã được mua/bán ròng nhiều nhất cụ thể như sau

Thống kê giao dịch nhà đầu tư nước ngoài từ 01/01/2023 – 28/11/2023

Khối lượng mua/bán ròng (cp)			Giá trị mua/bán ròng (triệu đồng)		
-328.703.268			-12.732.334		
Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)	Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)
HPG	191.418.523	4.074.888	EIB	(214.595.897)	(5.079.988)
HSG	89.136.036	1.537.118	MWG	(74.563.565)	(3.220.754)
IDP	5.203.458	1.345.551	VPB	(147.286.232)	(3.061.348)
STG	24.462.586	1.284.784	VNZ	(3.483.048)	(2.203.187)
IDC	27.418.344	1.210.968	VHM	(47.424.917)	(1.846.290)
SGB	45.956.600	1.132.685	STB	(61.125.268)	(1.709.876)
SSI	49.721.359	1.002.900	FUESSVFL	(92.109.279)	(1.703.521)
SHS	63.533.458	895.512	MSN	(24.079.592)	(1.600.879)
FRT	11.529.236	867.378	FUEVFNVD	(61.147.044)	(1.572.569)
PDR	33.885.113	840.757	VNM	(24.027.366)	(1.449.790)

Nguồn: Fiin Pro

GIAO DỊCH CỦA KHỐI TỰ DOANH

- Khối tự doanh các công ty chứng khoán mua bán ròng 203,14 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm FUESSVFL (+91,11 tỷ), NVL (+54,06 tỷ), E1VFN30 (+17,12 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán mạnh gồm STB (-67,47 tỷ), VPB (-22,47 tỷ), FPT (-19,56 tỷ).
- Từ đầu năm tới nay (30/11) khối tự doanh các công ty chứng khoán mua ròng 7 nghìn tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm FUEVFNVD (+2.552 tỷ), FUSEEVFL (+1.702 tỷ), E1VFN30 (+962 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán mạnh gồm SGN (-430,7 tỷ), VGC (-251,7 tỷ), GMD (-243,7 tỷ).

GIAO DỊCH TUẦN 20/11/2023 – 24/11/2023:

- Trong tuần từ 20/11/2023 – 24/11/2023 khối tự doanh các công ty chứng khoán bán ròng 235 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm FUESSVFL (+214,2 tỷ), EIB (+108,8 tỷ), EVF (+56,9 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán mạnh gồm FUEVFNVD (-112,9 tỷ), TCB (-84,5 tỷ), STB (-76 tỷ).
- Khối ngoại bán ròng trong tuần này với tổng giá trị trên cả 3 sàn là -1.5 nghìn tỷ đồng. Các mã bị bán ròng/được mua ròng nhiều nhất cụ thể như sau:

Thống kê giao dịch nhà đầu tư nước ngoài từ 20/10/2023-25/11/2023

Khối lượng mua/bán ròng (cp)			Giá trị mua/bán ròng (triệu đồng)		
-41.608.810			-947.462		
Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)	Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)
DGC	1.860.399	175.533	VPB	(34.942.911)	(734.745)
SSI	5.406.336	171.534	VHM	(8.393.065)	(328.554)
VND	7.775.720	165.603	VNM	(3.442.545)	(237.634)
STB	4.588.600	133.579	VRE	(9.964.151)	(226.056)
FUEVFNVD	4.590.884	118.138	FUESSVFL	(11.341.300)	(203.898)
NKG	4.310.520	94.442	MWG	(3.403.717)	(138.204)
PVD	1.848.286	50.369	VIC	(1.968.649)	(83.549)
VCB	534.241	46.345	HPG	(2.636.901)	(70.391)
BID	1.045.335	45.303	VHC	(907.100)	(63.900)
NLG	1.235.100	43.813	BCM	(1.002.200)	(59.442)

Nguồn: Fiin Pro

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (EVS), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo. EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

THÔNG TIN LIÊN LẠC

CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS)- www.eves.com.vn

Trụ sở chính:

Tầng 3,6,9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

Chi nhánh Sài Gòn:

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84) 28 6290 6296 - Fax: (84) 28 6290 6399

Chi nhánh Bà Triệu:

Tầng 1, Tòa nhà Minexport, 28 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (84) 24 39366866 - Fax: (84) 24 3936 6586

Chi nhánh Nguyễn Trãi:

Tầng 3, Tòa nhà VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243 936 6866 – Fax: 0243 936 6586